

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, XÂY LẬP VÀ VLXD ĐÔNG ANH



**THÔNG TIN TÓM TẮT
VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, XÂY LẬP VÀ VLXD ĐÔNG ANH

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu số cũ 055926 ngày 05/04/1999 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội, cấp thay đổi lần thứ bảy số 0100106384 ngày 18/10/2013

1. Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
2. Điện thoại: 0243.8835200 ; Fax: 0243.8832502;

Phụ trách Công bố thông tin:

Họ tên: Bà Hoàng Thị Thu An – Cán bộ phụ trách công bố thông tin

Số điện thoại: 0243.8835200; Fax: 0243.8832502

MỤC LỤC

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT.....	3
II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐÔNG ANH:.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	6
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, Cơ cấu cổ đông	11
4. Danh sách công ty mẹ, công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty	12
5. Hoạt động kinh doanh.....	14
6. Kết quả hoạt động kinh doanh	15
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	17
8. Chính sách đối với người lao động	18
9. Chính sách cổ tức.....	19
11. Tình hình tài chính.....	20
12. Tình hình tài sản	24
13. Tình hình sử dụng đất đai.....	25
14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	26
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:	28
16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:	28
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có).....	29
III. QUẢN TRỊ CÔNG TY	29
1. Hội đồng quản trị.....	29
2. Ban kiểm soát.....	35
3. Ban Tổng Giám đốc	39
4. Kế toán trưởng: Bà Hoàng Thị Thu An – Kế toán trưởng.....	43
5. Kế hoạch tăng cường quản trị:.....	45

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ.....	6
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	11
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của Công ty.....	12
Bảng 4: Kết quả kinh doanh năm 2016 công ty mẹ.....	15
Bảng 5: Kết quả kinh doanh năm 2016 hợp nhất.....	16
Bảng 6: Cơ cấu lao động tại 30/9/2016.....	18
Bảng 7: Cổ tức năm 2014, 2015, 2016.....	20
Bảng 8: Tổng dư nợ vay hợp nhất.....	21
Bảng 9: Tình hình Công nợ phải thu hợp nhất.....	22
Bảng 10: Tình hình Công nợ phải trả hợp nhất.....	23
Bảng 11: Một số chỉ tiêu tài chính hợp nhất.....	23
Bảng 12: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2016 công ty mẹ.....	24
Bảng 13: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2016 hợp nhất.....	25
Bảng 14: Chi phí xây dựng dở dang hợp nhất.....	25
Bảng 15: Tình hình quản lý, sử dụng đất.....	25
Bảng 16: Kế hoạch kinh doanh năm 2017, 2018.....	26
Bảng 17: Thành viên Hội đồng quản trị.....	29
Bảng 18: Thành viên ban kiểm soát.....	35
Bảng 19: Thành viên ban Tổng Giám đốc.....	39

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Trong Bản thông tin tóm tắt này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

“**Công ty**”: Công ty cổ phần đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh

“**Cổ đông**”: Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh

“**Cổ phần**”: Chứng chỉ do Công ty Cổ phần đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty.

“**Cổ tức**”: Số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận sau thuế của Công ty Cổ phần SIVICO để chia cho cổ đông.

“**Điều lệ**”: Điều lệ của Công ty Cổ phần đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh đã được thông qua.

“**Vốn điều lệ**”: Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty Cổ phần đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh

Ngoài ra, những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh Nghiệp năm 2014, Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH 11 năm 2006 của Quốc hội và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản Công bố thông tin này có nội dung như sau:

Công ty:	Công ty cổ phần đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh
CTCP:	Công ty cổ phần
DHDCD:	Đại hội đồng cổ đông
DKGD:	Đăng ký giao dịch
IIDQT:	Hội đồng quản trị
NN:	Nhà nước
VĐL:	Vốn điều lệ
LNST:	Lợi nhuận sau thuế
CBCNV:	Cán bộ công nhân viên
VLXD:	Vật liệu xây dựng
SXKD:	Sản xuất kinh doanh
CT HĐQT:	Chủ tịch hội đồng quản trị
HCCN:	Hạn chế chuyển nhượng
XDCBDD:	Xây dựng cơ bản dở dang
BCTC:	Báo cáo tài chính


II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐÔNG ANH:

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức Đăng ký giao dịch

- Tên công ty: Công Ty Cổ Phần Đầu tư, Xây lập và VLXD Đông Anh.
- Tên Tiếng Anh: Dong Anh Investment Construction and Building Materials Joint Stock Company.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 8, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Vốn điều lệ đăng kí: 29.500.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ thực góp: 29.500.000.000 đồng.



- Logo: 
- Website: www.domatco.vn
- Điện thoại: 0243.8835200 Fax: 0243.8832502.
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 28/05/2010
- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Lê Văn Nghĩa – Tổng giám đốc
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu số cũ 055926 ngày 05/04/1999 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội, cấp thay đổi lần thứ bảy số 0100106384 ngày 18/10/2013.
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - + Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.
 - + Sản xuất tấm lợp amiăng ximăng.
 - + Sản xuất tấm lợp kim loại màu và các sản phẩm tấm lợp khác.
 - + Sản xuất các sản phẩm từ plastic: sản xuất cửa nhựa, cửa sổ.
 - + Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp và nhà ở.
 - + Xây dựng khác, san lấp mặt bằng, san nền.
 - + Kinh doanh vật tư.
 - + Đầu tư phát triển các khu đô thị và khu công nghiệp tập trung.
 - + Kinh doanh nhà và kỹ thuật hạ tầng trong các khu đô thị và khu công nghiệp.
 - + Kinh doanh khai thác cảng sông nội địa, dịch vụ Logistic.
 - + Cho thuê bãi chứa hàng hoá và vật liệu xây dựng.
 - + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ và đường sông.

+ Xuất, nhập khẩu các mặt hàng mà Công ty kinh doanh.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu công ty cổ phần đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh
- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Mã chứng khoán: TDA
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 2.950.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phiếu
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ và Thông tư số 123/2015/TT-BTC hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tại thời điểm ngày 12/06/2017, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển.

Công ty Cổ phần Đầu tư, Xây lắp & Vật liệu Xây dựng Đông Anh tiền thân là Xí nghiệp cung ứng vật tư vận tải - Trực thuộc Tổng Công ty Xây dựng & Phát triển Hạ tầng - Bộ Xây dựng được thành lập theo QĐ số 196/QĐ-BXD ngày 29/1/1980 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Trụ sở đóng tại Tổ 8 - Thị trấn Đông Anh - Huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội kể từ khi thành lập tới nay quá trình hình thành và phát triển của đơn vị đã trải qua những giai đoạn sau:

- Từ 1980 đến 1987: Là thời kỳ bao cấp đơn vị hoạt động theo kế hoạch cấp trên giao với nhiệm vụ chủ yếu là cung ứng vật tư và vận chuyển trong nội bộ Tổng Công ty đáp ứng với nhiệm vụ sản xuất chung của ngành cơ giới xây dựng.
- Từ 1988 đến 1998: Là thời kỳ xoá bỏ chế độ bao cấp đơn vị tự hạch toán sản xuất kinh doanh và chuyển sang cơ chế thị trường. Nhiệm vụ của Công ty đã chuyển hướng sang sản xuất, kinh doanh đa ngành: Vận tải, bán vật tư, sản xuất tấm lợp và Xây dựng cơ bản.
- Từ tháng 1/1999 đến nay thực hiện nghị định 44/1998 /NĐ-CP của Chính Phủ về việc chuyển Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần. Bộ Xây dựng có quyết định số 1436/QĐ-BXD phê duyệt phương án cổ phần hóa chuyển Công ty thành Công ty cổ phần.
- Ngày 05/04/1999, Công ty được Sở kế hoạch đầu tư Hà nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 055926 đánh dấu mốc thời gian bắt đầu hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với mức vốn điều lệ đăng ký là 10.911.800.000 đồng.
- Ngày 04/11/2014 Công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 78/2014./GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 2.950.000 cổ phiếu.

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ:

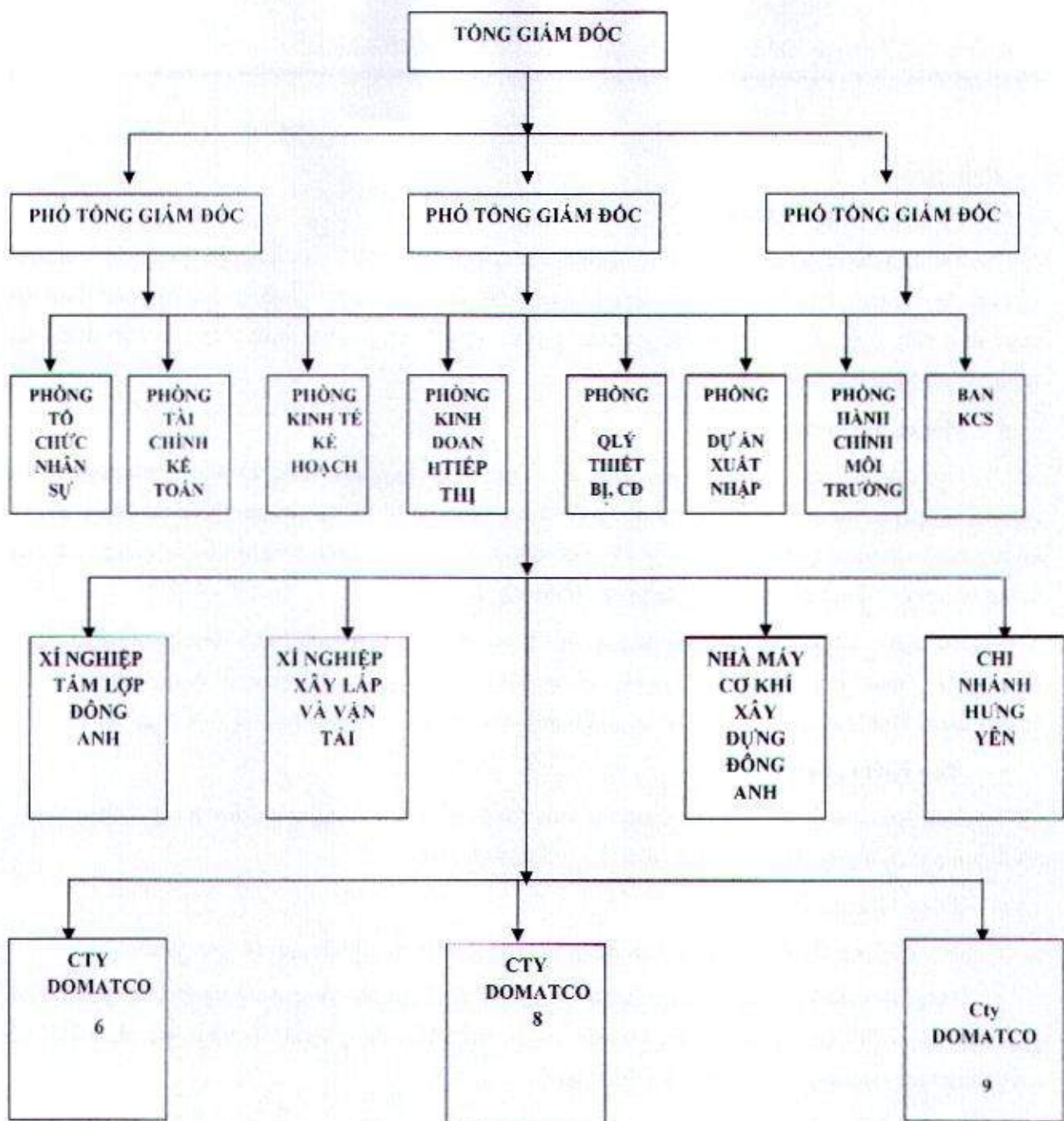
Từ khi cổ phần hóa, Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp vật liệu xây dựng Đông Anh có 2 lần điều chỉnh tăng vốn điều lệ:

Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ

Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn Điều lệ tăng thêm	Vốn Điều lệ sau khi phát hành	Hình thức tăng vốn	Căn cứ
2009	10.911.800.000	20.250.000.000	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hành cho cổ đông hiện hữu là 591.180 cổ phiếu. - Phát hành tăng vốn điều lệ cho nhà đầu tư riêng lẻ: 500.000 cổ phiếu 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết Hội đồng cổ đông số 02/2009/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/10/2009. - Giấy CNĐKKD số 055926 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ tư, ngày 22/12/2009 .
2013	9.250.000.000	29.500.000.000	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ quỹ đầu tư và phát triển 925.000 cổ phiếu	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2013. - Công văn của UBCKNN: Số 4768/UBCK-QLPH ngày 12/08/2013. - Giấy CNĐKKD số 0100106384 do Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ bảy ngày 18/10/2013.

Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đông Anh

2. Cơ cấu tổ chức Công ty



Diễn giải:**• Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

• Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm, có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

Số lượng và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty là 03 (ba) Thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và của thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

• Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Ban Kiểm soát có ba (03) thành viên.

• Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm hoặc quyết định thuê.

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

✚ PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

Là phòng có chức năng, nhiệm vụ sau:

- Quản lý toàn bộ vốn và tài sản của Công ty.
- Kiểm tra giám sát các khoản thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu nộp và thanh toán công nợ.
- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản, phát hiện và ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán.
- Phân tích thông tin số liệu kế toán, tham mưu đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu công tác quản lý và quyết định công tác tài chính của Công ty.
- Thông tin số liệu kế toán, tài chính theo quy định của pháp luật.

✚ PHÒNG TỔ CHỨC - NHÂN SỰ

Là phòng chức năng có chức năng nhiệm vụ tham mưu cho Tổng Giám đốc về các lĩnh vực sau:

- Công tác tổ chức, sắp xếp, bố trí lao động đảm bảo sự ổn định và phát triển của Công ty.
- Công tác đào tạo tuyển dụng người lao động.
- Công tác thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành.
- Công tác thi đua khen thưởng trong Công ty.
- Công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động CBCNV và người lao động trong Công ty.
- Phối hợp với các phòng ban đơn vị giải quyết các vấn đề liên quan đến Công ty.

✚ PHÒNG HÀNH CHÍNH - MÔI TRƯỜNG

Là phòng chức năng có chức năng nhiệm vụ tham mưu cho Tổng Giám đốc về các lĩnh vực sau:

- Công tác quản lý hành chính, nhà đất và phục vụ hoạt động của khối cơ quan.
- Công tác bảo vệ, an ninh chính trị, trật tự an toàn và quân sự trong cơ quan đơn vị.
- Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe ban đầu, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV và người lao động.
- Công tác quản lý môi trường.

✚ PHÒNG KINH TẾ - KẾ HOẠCH

Là phòng có chức năng nhiệm vụ tham mưu cho Tổng Giám đốc về các lĩnh vực sau:

- Công tác lập và kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng và quản lý các định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá tiền lương áp dụng thực hiện trong Công ty.
- Quản lý và giám sát các hợp đồng kinh tế, các dự án đầu tư.
- Công tác quản lý thi công và an toàn lao động trong Công ty.
- Quảng bá giới thiệu sản phẩm và quy trình đảm bảo kỹ thuật, chất lượng sản phẩm.
- Công tác quản lý ISO của Công ty.

- Công tác thị trường, xúc tiến thương mại ...

✚ PHÒNG KINH DOANH - TIẾP THỊ

Là phòng chức năng có chức năng nhiệm vụ tham mưu cho Tổng Giám đốc về các lĩnh vực sau:

- Công tác cung ứng vật tư, nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất của Công ty.
- Tổ chức kinh doanh bán hàng tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Quản lý kho vật tư, kho sản phẩm để phục vụ sản xuất và bán hàng.

✚ PHÒNG QUẢN LÝ THIẾT BỊ, CƠ ĐIỆN & CÔNG NGHỆ

Là phòng chức năng có chức năng nhiệm vụ tham mưu cho Tổng Giám đốc về các lĩnh vực sau :

- Công tác quản lý theo dõi kỹ thuật toàn bộ máy móc, thiết bị trong công ty nhằm đem lại hiệu quả cao trong sản xuất, kinh doanh.
- Công tác nghiên cứu khoa học - kỹ thuật, xây dựng các đề tài và áp dụng vào sản xuất mang lại hiệu quả.
- Quản lý quy trình công nghệ sản xuất tấm lợp, vật liệu xây dựng và các loại sản phẩm khác. Tham mưu trong việc áp dụng Công nghệ mới vào sản xuất.
- Quản lý toàn bộ hệ thống điện trong Công ty.

✚ PHÒNG DỰ ÁN, XUẤT NHẬP KHẨU

Là phòng có chức năng trực tiếp kinh doanh, tìm kiếm thị trường xuất nhập khẩu vật tư hàng hoá tiêu thụ sản phẩm. Chịu trách nhiệm tham mưu cho Tổng giám đốc trong các lĩnh vực sau:

- Tham mưu và thực hiện công tác xuất, nhập khẩu nguyên vật liệu, vật tư, máy móc thiết bị cho sản xuất kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Tổ chức tìm kiếm các dự án, công trình phục vụ việc xây lắp và tiêu thụ các sản phẩm của Công ty.
- Lập hồ sơ đấu thầu, soạn thảo hợp đồng, thực hiện thi công các công trình nhận thầu, thanh quyết toán các công trình và thu hồi công nợ.

✚ XÍ NGHIỆP XÂY LẬP VÀ VẬN TẢI

Là đơn vị trực tiếp sản xuất có chức năng nhiệm vụ tham mưu cho Tổng Giám đốc trong lĩnh vực:

- Tổ chức xây lắp các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.
- Kinh doanh vận tải và cầu lắp cầu kiện, máy móc thiết bị, vật tư hàng hóa.
- Kinh doanh dịch vụ đại tu, sửa chữa ô tô và máy xây dựng.
- Kinh doanh các ngành nghề khác theo đăng ký kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Công ty có yêu cầu.

✚ NHÀ MÁY CƠ KHÍ, XÂY DỰNG ĐÔNG ANH

Là đơn vị có chức năng trực tiếp sản xuất và kinh doanh, tìm kiếm thị trường xuất nhập khẩu vật tư hàng hoá tiêu thụ sản phẩm. Chịu trách nhiệm tham mưu cho Tổng giám đốc trong các lĩnh vực sau:

- Sản xuất kinh doanh tấm lợp kim loại, kết cấu thép và các sản phẩm nhôm kính.
- Công tác xuất nhập khẩu vật tư cho sản xuất và kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Tổ chức tìm kiếm thị trường nhận các dự án thực hiện thi công các công trình nhận thầu, tiêu thụ sản phẩm tôn lợp, kết cấu thép và các sản phẩm nhôm kính cho Công ty.

✚ XÍ NGHIỆP TẤM LỢP ĐÔNG ANH

Là đơn vị sản xuất trực tiếp nhiệm vụ chính là sản xuất tấm lợp Amiăng - xi măng.

✚ CHI NHÁNH HƯNG YÊN

Là đơn vị sản xuất trực tiếp, nhiệm vụ chính là sản xuất tấm lợp Amiăng- xi măng và các loại vật liệu xây dựng

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, Cơ cấu cổ đông

- ❖ Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 12/06/2017.

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Cổ đông	ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng CP	Giá trị (VND)	Tỷ lệ %
---------	------	---------	-------------	---------------	---------

Tổng Công ty Licogi - CTCP	Giấy chứng nhận ĐKKD 0100106440 do Sở kế hoạch đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/11/2010 thay đổi lần thứ 5 ngày 31/05/2016	Nhà G1, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	1.529.568	15.295.680.000	51,85
Tổng cộng			1.529.568	15.295.680.000	51,85

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 12/06/2017 của CTCP Đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh

❖ Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 12/06/2017.

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của Công ty

STT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng (cổ phần)	Giá trị (Đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Trong nước	266	2.950.000	29.500.000.000	100
1	Tổ chức trong nước	01	1.529.568	15.295.680.000	51,85
2	Cá nhân trong nước	264	1.420.318	14.203.180.000	48,15
II	Nước ngoài	-	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	01	144	1.440.000	0,00
Tổng cộng		266	2.950.000	29.500.000.000	100

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 12/06/2017 của CTCP Đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh

❖ Danh sách cổ đông sáng lập:

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 07/01/2005, do đó số lượng cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

4. Danh sách công ty mẹ, công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty

- Công ty mẹ: Tổng Công ty LICOGI - CTCP

- Giấy chứng nhận đăng ký số 0100106440 thay đổi lần thứ 3 ngày 31 tháng 12 năm 2015 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.
- Vốn điều lệ đăng ký: 900.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 900.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Nhà G1, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 043.8522365 Fax: 043.8542655
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - ✦ Thi công xây lắp các công trình ngầm, các công trình thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện, bưu điện, cấp thoát nước.
 - ✦ Đầu tư và phát triển các dự án về nhà ở, khu đô thị, khu công nghiệp, đầu tư và kinh doanh phát triển hạ tầng kỹ thuật, văn phòng, khách sạn, nhà nghỉ, khu du lịch.
 - ✦ Thi công xây lắp và tổng thầu thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông;
 - ✦ Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới trong lĩnh vực xây dựng;
 - ✦ Sản xuất kinh doanh và kinh doanh xuất nhập khẩu các sản phẩm cơ khí, vật tư, máy móc, thiết bị.
- Tỷ lệ nắm giữ của công ty mẹ (tại thời điểm 02/11/2016): nắm giữ 1.529.568 cổ phiếu, tương đương 51,85% vốn điều lệ
- Công ty con:
 - ✦ Công ty CP Đầu tư và vật liệu xây dựng Đông Anh -6
 - Giấy chứng nhận đăng ký số 5400316617 ngày 08 tháng 06 năm 2009 do Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Hòa Bình cấp.
 - Vốn điều lệ đăng ký: 18.800.000 .000 đồng
 - Vốn điều lệ thực góp: 18.800.000 .000 đồng
 - Địa chỉ: Thôn Đồng Suong, Xã Thành Lập, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình
 - Điện thoại/fax: 0913 203070
 - Tỷ lệ góp vốn (tại thời điểm 31/12/2015): nắm giữ 1.023.096 cổ phiếu, tương đương 54,42% vốn điều lệ
 - Hoạt động sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao
 - ✦ Công ty CP Đầu tư và vật liệu xây dựng Đông Anh - 9
 - Giấy chứng nhận đăng ký số 2600409422 do Sở kế hoạch đầu tư Phú Thọ cấp lần đầu ngày 12/12/2007.

- Vốn điều lệ đăng ký: 8.200.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 8.200.000.000 đồng
- Địa chỉ: Khu hành chính Thọ Sơn, Thị trấn Doan Hùng, Huyện Doan Hùng, Tỉnh Phú Thọ
- Điện thoại: 02103.881055 Fax: 0210.8801041
- Tỷ lệ góp vốn (tại thời điểm 31/12/2015): nắm giữ 418.200 cổ phiếu, tương đương 51% vốn điều lệ
- Hoạt động sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao

• **Công ty liên kết:**

 ✦ **Công ty CP Đầu tư và vật liệu xây dựng Đông Anh - 8**

- Giấy chứng nhận đăng ký số 0900446661 do Sở kế hoạch đầu tư Hưng Yên cấp lần đầu ngày 18 tháng 06 năm 2009
- Vốn điều lệ đăng ký: 12.600.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 12.600.000.000 đồng
- Địa chỉ: Thôn Triều Dương, Xã Hải Triều, Huyện Tiên Lữ, Hưng Yên
- Điện thoại/Fax: 03213.875099
- Tỷ lệ góp vốn (tại thời điểm 31/12/2015): nắm giữ 574.308 cổ phiếu, tương đương 45,58 % vốn điều lệ
- Hoạt động sản xuất kinh doanh chính: xây dựng và bất động sản , vật liệu xây dựng vật tư.

5. Hoạt động kinh doanh

 ✦ Các nhóm sản phẩm chính của Công ty gồm:

- Các sản phẩm Fibro xi măng: tấm sóng, tấm phẳng, nắp úp nóc, Ống AC và các loại phụ kiện khác

 Đây là sản phẩm truyền thống của Công ty cổ phần Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh, dùng để lợp các loại mái nhà dân dụng và công nghiệp, bao che nhà xưởng, nhà kho và trang trại.

 Sản phẩm này có rất nhiều ưu điểm như: chịu được áp lực cao, không dẫn điện, không bị cháy, không bị rỉ, không mục nát khi bị ảnh hưởng của khói công nghiệp và sự tác động của môi trường kiềm, phen mặn, thoát nước nhanh, dễ sửa chữa.

- Tấm lợp kim loại: tấm lợp Da-simdek, Da-curved, Da-muldek, Da-Spadek, Da-Hidek và các phụ kiện của tấm lợp kim loại
- Nhôm kính Domatec: các phụ kiện trong nhà như vách ngăn kính; cửa sổ các loại; cửa di, cửa di động; cầu thang, lan can kim loại, cửa phức hợp công nghệ Đức, Các loại kính cửa và phụ kiện cao cấp nhập khẩu từ châu Âu

- Ngoài ra, Công ty còn sản xuất các sản phẩm khác như: các loại khung thép kỹ thuật, xây lắp nhà xưởng...

✦ Một số đối tác, thị trường mà Công ty hướng tới:

Ngoài sản phẩm chính là tấm lợp Fibro xi măng hướng đến thị trường bán lẻ bằng các mở rộng các đại lý ở khắp các tỉnh thành, Công ty còn phát triển một số dự án lớn về tấm lợp kim loại như: Dự án nhà máy SIK, dự án nhà máy NIPPON, dự án nhà máy NISSEI, dự án nhà máy NICHIAS, dự án nhà máy Kyocera, Dự án Tổng kho dự trữ quốc gia,...

6. Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 4: Kết quả kinh doanh năm 2016 công ty mẹ

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm năm 2016 so với năm 2015
Tổng giá trị tài sản	223.277.332.120	242.921.036.493	8,80
Vốn chủ sở hữu	53.793.846.961	67.804.209.609	26,04
Doanh thu thuần	459.592.848.212	685.307.482.414	49,11
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	15.826.435.081	17.580.567.621	11,08
Lợi nhuận khác	832.266.733	65.808.302	(92,09)
Lợi nhuận trước thuế	16.658.701.814	17.646.375.923	5,93
Lợi nhuận sau thuế	13.016.603.774	14.010.362.648	7,63
Giá trị sổ sách	18.236	22.986	26,04

Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2016 của CTCP Đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh

Vấn đề cần nhấn mạnh

Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2.23 của báo cáo tài chính riêng. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Công ty chưa ghi nhận khoản dự phòng trợ cấp thôi việc cho người lao động do áp dụng Thông tư số 180/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 24 tháng 10 năm 2012. Việc áp dụng Thông tư này dẫn đến sự khác biệt với Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 18 – Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được kiểm toán bởi một đơn vị kiểm toán khác. Đơn vị kiểm toán này đã phát hành báo cáo kiểm toán có ý kiến chấp nhận toàn phần vào ngày 8 tháng 3 năm 2016.

Bảng 5: Kết quả kinh doanh năm 2016 hợp nhất

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng, giảm năm 2016 so với năm 2015
Tổng giá trị tài sản	275.959.224.959	289.025.963.267	4,74
Vốn chủ sở hữu	75.252.878.166	92.368.761.321	22,74
Doanh thu thuần	583.932.387.755	812.714.094.811	39,18
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	18.292.409.497	21.402.722.536	17
Lợi nhuận khác	1.171.277.049	125.554.021	(89,28)
Lợi nhuận trước thuế	19.463.686.546	21.528.276.557	10,61
Lợi nhuận sau thuế	15.141.277.216	17.115.883.155	13,04
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	13.475.057.414	15.646.786.167	16,12
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	1.666.219.802	1.469.096.988	(11,83)
Giá trị sổ sách	22.490	25.509	13,42

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của CTCP Đầu tư, xây lắp và VLXD Đồng Anh

Vấn đề cần nhấn mạnh

Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2.23 của báo cáo tài chính hợp nhất. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Công ty và các công ty con chưa ghi nhận khoản dự phòng trợ cấp thôi việc cho người lao động do áp dụng Thông tư số 180/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 24 tháng 10 năm 2012. Việc áp dụng Thông tư này dẫn đến sự khác biệt với Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 18 – Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng.

Vấn đề khác

Các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được kiểm toán bởi một đơn vị kiểm toán khác. Đơn vị kiểm toán này đã phát hành báo cáo kiểm toán có ý kiến chấp nhận toàn phần vào ngày 8 tháng 3 năm 2016.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành:

Là đơn vị đứng đầu về sản xuất tấm lợp Phibroximãng, tấm lợp kim loại toàn Miền Bắc. Sản phẩm của Công ty hiện nay chiếm ưu thế trên thị trường Miền Bắc (gần 30% thị phần) và là sản phẩm luôn được người tiêu dùng, các nhà thầu, các nhà tư vấn lựa chọn sử dụng.

Hai sản phẩm tấm lợp kim loại và nhôm kính đã dẫn đầu định được vị thế trên thị trường. Tuy rằng phải cạnh tranh với rất nhiều đơn vị sản xuất sản phẩm cùng loại, thị phần chưa lớn, nhưng để nâng cao khả năng cạnh tranh, mở rộng thị trường, tăng thị phần, Công ty đã có những chính sách linh hoạt trong bán hàng, trong đấu thầu các dự án, trong công tác bảo hành bảo trì sản phẩm, công trình. Với thương hiệu và uy tín trên thị trường, Công ty đảm bảo được khả năng cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại của các đơn vị khác.

Với bề dày hơn 35 năm hình thành và phát triển, Công ty luôn tích lũy cho mình những kinh nghiệm quản lý điều hành và luôn chuẩn bị cho mình một lực lượng lao động vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ sẵn sàng đối phó với mọi tình huống khó khăn trong sản xuất kinh doanh và luôn đáp ứng cho yêu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh.

7.2. Triển vọng phát triển ngành:

Theo số liệu thống kê của Hiệp hội Tấm lợp Việt Nam năm 2015, 2016 thì thị phần sản phẩm tấm lợp của Công ty chiếm 22% cả nước và 28% toàn Miền Bắc, sản phẩm tấm lợp của Công ty đang chiếm ưu thế rất lớn và vẫn còn mở rộng sản xuất và tiêu thụ được.

Giai đoạn nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế trong nước nói riêng khủng hoảng đã dần được phục hồi. Năm 2017 ngành xây dựng đã đạt được những kết quả khá quan trọng về tăng trưởng. Đến thời điểm này, nhìn tổng thể, các dự án đầu tư xây dựng đã và đang được thực hiện khá nhiều.

Việc đấu tranh thành công của đoàn Việt Nam tại Hội nghị Rotterdam-Thụy Sĩ không đưa amiăng vào Phụ lục III, tạo điều kiện yên tâm sản xuất cho những doanh nghiệp sản xuất tấm lợp Phibroximãng.

Nhìn chung triển vọng, cơ hội phát triển của Công ty trong 5 năm tới là rất thuận lợi, không những đáp ứng được nhu cầu trong nước mà phần đầu tìm chỗ đứng bền vững trên thị trường nước ngoài (Một số nước Đông Nam Á: Lào, Campuchia, Myanma...vv). Bộ Xây dựng đang hoàn thiện chiến lược phát triển xuất khẩu các mặt hàng như: ống sợi thủy tinh, ống nước.

tâm lợp...vv, tạo cơ hội cho Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh trong công tác tiêu thụ sản phẩm.

8. Chính sách đối với người lao động

• Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả đòi hỏi lực lượng lao động giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ quản lý năng động, sáng tạo. Công ty xây dựng kế hoạch đào tạo và đào tạo lại, tuyển dụng lao động căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý có đủ năng lực, trình độ chuyên môn để đáp ứng được yêu cầu công việc đảm nhận.

Sắp xếp, tinh giản lại nhân sự các phòng ban theo hướng gọn nhẹ.

Bảng 6: Cơ cấu lao động tại 30/06/2017

Chỉ tiêu	Số lượng (Người)	Tỷ lệ
Tổng số lao động	521	100%
Trong đó:		
- Lao động làm việc theo HĐLĐ từ 12 tháng trở lên	480	92,13%
- Lao động làm việc theo HĐLĐ dưới 12 tháng	41	7,87%
1. Phân theo giới tính		
Nam	373	71,59%
Nữ	148	28,41%
2. Phân theo trình độ		
Trên Đại học	2	0,38%
Đại học	94	18,04%
Cao Đẳng	0	0%
Trung cấp	44	8,45%
Phổ thông, CNKT	0	0%

Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư xây lắp và Vật liệu xây dựng Đông Anh

❖ Chính sách lương thưởng và phúc lợi:

Công ty thực hiện đầy đủ mọi chế độ quyền lợi theo quy định của pháp luật: Luật lao động, Luật bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm thất nghiệp và các quy định của nhà nước liên quan đến chế độ và quyền lợi của người lao động.

✦ Tiền lương

Tiền lương theo chức danh công việc: Được trả theo hệ số cấp bậc của người lao động nhân với mức lương cao hơn mức lương tối thiểu vùng quy định.

Tiền lương sản phẩm: Trả theo đơn giá sản phẩm nhân với số lượng sản phẩm.

Tiền lương thời gian theo chế độ: Trả cho những ngày nghỉ Lễ, phép, học tập, nghỉ việc riêng có hưởng lương, nghỉ do tai nạn lao động, nghỉ khám sức khỏe định kỳ và chế độ lao động nữ.

✦ Tiền phụ cấp

Phụ cấp công việc.

Phụ cấp kiêm nhiệm.

Được hỗ trợ tiền ăn ca: tối thiểu là 20.000 đ/1 suất ăn/ngày.

✦ Tiền thưởng

Thưởng thành tích hàng tháng.

Thưởng thành tích thi đua: sáng kiến, lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cơ sở.

Tiền thưởng tháng lương thứ 13, tiền thưởng tích lũy thành tích thi đua hàng tháng.

Tiền tết nguyên đán

Tiền thưởng phân chia nguồn kết dư tiền lương còn lại hàng năm.

✦ Thời gian làm việc:

Thời gian làm việc theo Quy định của pháp luật và nội quy công ty.

✦ Cơ hội thăng tiến:

Người lao động luôn có cơ hội bổ nhiệm vào các chức vụ quản lý theo năng lực cá nhân.

✦ Phúc lợi cá nhân:

Được đi thăm quan du lịch.

Được bố trí nhà ở tập thể cho người lao động.

Được tạo điều kiện tham gia sinh hoạt trong các tổ chức Đảng, đoàn thể, tham gia phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao...

Được hỗ trợ khi gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn.

Có xe ca đưa đón CBCNV.

Mức lương bình quân: năm 2015 là 6.369.000 đồng; năm 2016 là: 10.282.060 đồng.

9. Chính sách cổ tức

Theo Điều lệ của Công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất. Việc xác định mức cổ tức chi trả từ lợi nhuận giữ lại do Đại hội đồng cổ đông quyết định nhưng không vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của công ty.

Bảng 7: Cổ tức năm 2015, 2016, dự kiến năm 2017

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán	Tình trạng thanh toán
2015	15%	tiền mặt	Đã thanh toán
2016	35%	tiền mặt	Đã thanh toán

11. Tình hình tài chính

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 dương lịch.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam (VND).
- Tài sản cố định và khấu hao tài sản cố định:

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử. Các chi phí nâng cấp tài sản cố định hữu hình được vốn hóa, ghi tăng nguyên giá tài sản cố định; các chi phí bảo trì, sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm. Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do thanh lý tài sản cố định hữu hình đều được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Khấu hao TSCĐ hữu hình được tính theo phương pháp đường thẳng, áp dụng cho tất cả các tài sản theo tỷ lệ được tính toán để phân bổ nguyên giá trong suốt thời gian ước tính sử dụng và phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định

Loại tài sản	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	06-42 năm
Máy móc, thiết bị	05-15 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05-06 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03-05 năm
Tài sản cố định khác	10 năm

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản nợ đến hạn được thanh toán đầy đủ và đúng kỳ hạn theo quy định của pháp luật

- Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty thực hiện việc nộp thuế hàng năm theo đúng quy định của Nhà nước.

- Trích lập các quỹ theo luật định

Việc thực hiện trích lập các quỹ theo luật định, Công ty thực hiện theo quy định và Điều lệ của Công ty. Tỷ lệ trích lập các quỹ được Hội đồng Quản trị quyết định từng năm và trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên phê duyệt.

- Tổng dư nợ vay

Bảng 8: Tổng dư nợ vay hợp nhất

Đơn vị tính: VND

Chi tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Vay và nợ ngắn hạn	54.085.928.950	60.615.092.780
Ngân hàng đầu tư và phát triển – Chi nhánh Đông Hà Nội	29.000.000.000	20.573.618.080
Ngân hàng TMCP Công thương – Chi nhánh Đông Anh	7.000.000.000	17.000.000.000
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Chương Dương	2.000.000.000	12.000.000.000
Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Hà Nội – Chi nhánh Hòn Gai	4.140.000.000	-
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Chi nhánh Đoàn Hùng	2.969.014.750	-
Ngân hàng Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Tây	-	2.107.560.500
Vay cá nhân	8.976.914.200	8.198.914.200
Vay dài hạn đến hạn trả	-	735.000.000

Vay và nợ dài hạn	2.659.247.864	3.537.188.176
Ngân hàng TMCP Nông nghiệp và phát triển Nông thôn huyện Lương Sơn	1.639.537.499	1.100.145.277
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	420.710.365	312.410.499
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn CN Đoàn Hùng	599.000.000	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Anh	-	2.859.632.400
Nợ dài hạn đến hạn trả	-	(735.000.000)
Tổng cộng	56.745.176.814	64.152.280.956

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015, 2016 của CTCP Đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh

- Tình hình công nợ phải thu

Bảng 9: Tình hình Công nợ phải thu hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Phải thu khách hàng	57.768.842.103	73.735.413.635
Trả trước cho người bán	6.568.816.155	4.161.251.781
Phải thu về cho vay ngắn hạn	25.579.889.710	21.120.637.110
Các khoản phải thu khác	7.859.735.811	6.228.631.152
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-1.780.998.596	-5.821.038.035
Tổng	95.996.285.183	99.424.895.643

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của CTCP Đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh

- Tình hình công nợ phải trả

Bảng 10: Tình hình Công nợ phải trả hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
I. Nợ ngắn hạn	198.047.098.929	193.120.013.770
1. Phải trả người bán	96.039.285.273	117.207.748.986
2. Người mua trả tiền trước	24.763.430.195	1.477.325.640
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.778.597.385	769.670.928
4. Phải trả người lao động	8.267.399.543	9.167.606.821
5. Chi phí phải trả	476.897.288	2.797.847
6. Phải trả ngắn hạn khác	8.766.035.238	2.898.420.693
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	54.085.928.950	60.615.092.780
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.869.525.057	982.350.075
II. Nợ dài hạn	2.659.247.864	3.537.188.176
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	2.659.247.864	3.537.188.176
NỢ PHẢI TRẢ	200.706.346.793	196.657.201.946

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của CTCP Đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh

- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 11: Một số chỉ tiêu tài chính hợp nhất

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	Lần	1,06	1,12
- Hệ số thanh toán nhanh (=(TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ NH)	-	0,59	0,61

2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/tổng tài sản	%	0,73	0,68
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	-	2,67	2,13
3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (= Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	6,18	7,46
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	-	2,29	2,88
4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	2,59%	2,11%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH BQ	-	21,39%	22,60%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS BQ	-	5,94%	6,06%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	-	3,13%	2,63%

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của CTCP Đầu tư, xây lập và VLXD Đông Anh

12. Tình hình tài sản

Bảng 12: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2016 công ty mẹ

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/NG
Tài sản cố định hữu hình	86.709.678.811	34.979.308.662	40,34%
Nhà xưởng và vật kiến trúc	14.052.271.350	5.985.897.658	42,60%
Máy móc và thiết bị	49.239.983.912	17.722.849.646	35,99%
Phương tiện vận tải	22.822.456.914	11.099.027.452	48,63%
Thiết bị dụng cụ quản lý	400.285.365	66.405.662	16,59%
Tài sản cố định khác	194.681.270	105.128.244	54,00%
Tài sản cố định vô hình	0	0	0%
Tổng cộng	86.709.678.811	34.979.308.662	40,34%

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng năm 2016 của CTCP Đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh

Bảng 13: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2016 hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/NG
Tài sản cố định hữu hình	131.809.408.285	50.021.010.870	37,95%
Nhà xưởng và vật kiến trúc	22.505.679.021	8.194.247.418	36,41%
Máy móc và thiết bị	79.422.576.324	27.633.874.009	34,79%
Phương tiện vận tải	29.286.186.305	14.021.355.537	47,88%
Thiết bị dụng cụ quản lý	400.285.365	66.405.662	16,59%
Tài sản cố định khác	194.681.270	105.128.244	54,00%
Tài sản cố định vô hình	9.761.360.700	8.748.336.300	89,62%
Quyền sử dụng đất	9.761.360.700	8.748.336.300	89,62%
* Tổng cộng	141.570.768.985	58.769.347.170	41,51%

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của CTCP Đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh

Bảng 14: Chi phí xây dựng dở dang hợp nhất

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Chi phí xây dựng dở dang	7.629.781.910	7.394.653.110
Tổng cộng	7.629.781.910	7.394.653.110

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của CTCP Đầu tư, xây lắp và VLXD Đông Anh

13. Tình hình sử dụng đất đai

Bảng 15: Tình hình quản lý, sử dụng đất

FT	Địa chỉ đất	Diện tích (m ²)	Đất thuê/giao đất	Hiện trạng sử dụng

TT	Địa chỉ đất	Diện tích (m ²)	Đất thuê/giao đất	Hiện trạng sử dụng
1	Tổ 8, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, TP Hà Nội	28.353	Đất thuê	Văn phòng và nhà xưởng
2	Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, TP Hà Nội	14.333	Đất thuê	Xây dựng xưởng sản xuất
3	Huyện Đoàn Hùng, Tỉnh Phú Thọ	5.600	Đất thuê	Xây dựng xưởng sản xuất
4	Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình	34.000	Đất thuê	Xây dựng xưởng sản xuất

Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư, xây lập và Vật liệu xây dựng Đông Anh

14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 16: Kế hoạch kinh doanh năm 2017, 2018

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018(*)	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ	29.500.000.000	-		
Doanh thu thuần	710.800.000.000	8,23		
Lợi nhuận sau thuế	15.200.000.000	2,15		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,13%	-		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	51,53%	-		

Cổ tức	15%	-		
--------	-----	---	--	--

Nguồn: Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

() Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2018 dự kiến thông qua trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018*

Căn cứ để đạt được kế hoạch kinh doanh:

Tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh công tác thị trường để tiêu thụ hết sản phẩm sản xuất ra, phát huy tối đa công suất sản xuất tấm lợp, xi măng.

Tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý như : tiếp tục quản lý chặt chẽ sử dụng vật tư, lao động. Phát huy kinh nghiệm và thành tích tốt trong quản lý công tác phục hồi, sửa chữa thiết bị, giảm các hao phí lao động không cần thiết, phấn đấu tiếp tục hạ giá thành sản xuất, tăng mức lưu chuyển vốn kinh doanh, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm bằng cơ chế giá bán linh hoạt và hình thức tiêu thụ sản phẩm hợp lý, tăng nhanh vòng quay của vốn lưu động hiện có trong năm, tăng nhanh tỷ suất lợi nhuận.

Thực hiện tốt các kế hoạch cung ứng vật tư, phụ tùng đồng bộ, bảo đảm cho hoạt động sản xuất, sửa chữa thường xuyên, ổn định với giá cả hợp lý. Phấn đấu giảm tiếp mức sử dụng vật tư, đặc biệt là vật tư phụ tùng phục vụ cho sửa chữa, giảm chi phí trong quản lý ở từng xí nghiệp và toàn công ty, hạ giá thành sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thương trường.

Áp dụng quản lý chất lượng theo chuẩn ISO 9001-2008. Tiếp tục cải tiến quy trình vận hành thiết bị, quản lý chặt chẽ quy trình công nghệ, mạnh dạn áp dụng nhanh các tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới nhằm nâng cao sản lượng tấm lợp, xi măng. Phấn đấu giữ chất lượng xi măng ổn định, tiếp tục phát huy truyền thống chất lượng tấm lợp Đồng Nai. Phấn đấu giảm tỷ lệ sản phẩm hỏng trong sản xuất tấm lợp, giảm tỷ lệ bao bẻ trong khâu đóng bao xi măng xuống dưới mức cho phép và thấp hơn mức đã thực hiện trong năm trước.

Kết hợp chặt chẽ việc đào tạo nâng cao kiến thức, tay nghề cho công nhân với việc tăng cường giáo dục ý thức văn hóa doanh nghiệp ; xây dựng tác phong làm việc khoa học và công nghiệp, tuân thủ quy trình quy phạm kỹ thuật, an toàn sản xuất, vệ sinh môi trường lao động và quy chế nội quy công ty.

Nâng cao tính hợp tác, thực sự công khai minh bạch và bình đẳng về các mối quan hệ lợi ích của các cổ đông trong công ty ; lợi ích giữa doanh nghiệp với người lao động, phấn đấu vì lợi ích của công ty cũng là vì lợi ích của mỗi người lao động. Với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, tăng năng suất lao động bảo đảm chất lượng, góp phần hạ giá thành sản phẩm, tăng nhanh tích lũy nhằm đạt mục tiêu phát triển bền vững, gắn liền lợi ích của các cổ đông và đời sống người lao động.

Tăng nhanh khả năng đầu tư công nghệ mới, tăng cường mọi tiềm lực, sức mạnh của công ty và xây dựng mối quan hệ bạn hàng với nhiều phía, theo kịp công nghệ sản xuất mới trong những năm tới, tạo thêm sức cạnh tranh mới.

Đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch 2017 theo sổ sách kế toán của công ty : Dựa trên báo cáo nội bộ của Công ty tính đến hết quý 3/2017 doanh thu thuần đạt trên 353 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt trên 4,7 tỷ đồng. Vì vậy khả năng lớn Công ty không đạt được kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chủ yếu của do doanh thu chính của Công ty đến từ mảng Fibro xi măng, trong năm 2017 do thị trường cạnh tranh gay gắt, đồng thời thị trường bất động sản phát triển mạnh ở phân khúc trung cư, vì vậy các sản phẩm tầm thấp của công ty tiêu thụ chậm hơn trong khi các chi phí cố định vẫn phải trả dẫn đến doanh thu thấp và lợi nhuận sau thuế cũng thấp hơn so với kỳ vọng.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:

Công ty không có cam kết nhưng chưa thực hiện.

16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:

• **Mục tiêu**

Phát huy truyền thống đoàn kết, chủ động sáng tạo, tập trung ý chí của toàn bộ cán bộ đảng viên, công nhân lao động nhằm nâng cao hiệu quả cạnh tranh của công ty , tạo động lực mạnh mẽ và cơ chế quản lý năng động; sử dụng có hiệu quả vốn và tài sản của Nhà nước, của các nhà đầu tư và của người lao động; Phát huy hiệu quả mọi nguồn lực để thực hiện sản xuất kinh doanh tăng trưởng ổn định và có lãi; đảm bảo hài hoà lợi ích của Nhà nước, công ty, nhà đầu tư và người lao động; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, giữ vững kỷ cương; quyết tâm xây dựng công ty phát triển bền vững góp phần xây dựng Tổng công ty thành Tập đoàn kinh tế mạnh đủ sức cạnh tranh trong quá trình hội nhập.

• **Chiến lược phát triển**

Khai thác mọi tiềm năng, đảm bảo tăng trưởng kinh tế hàng năm ổn định, sản xuất kinh doanh có lãi.

Đảm bảo đủ việc làm, chăm lo đời sống vật chất tinh thần, nâng cao thu nhập và thực hiện đầy đủ kịp thời chế độ chính sách đối với CNVC lao động. - Mở rộng quan hệ hợp tác, tăng cường năng lực cạnh tranh, tìm kiếm thị trường, giữ vững uy tín, củng cố thương hiệu và nâng cao vị thế của Công ty. - Từng bước hoàn thiện cơ cấu tổ chức, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả bộ máy quản lý, lãnh đạo, xây dựng các qui chế quản lý điều hành phù hợp với điều kiện phát triển của Công ty

Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể chính trị , đổi mới về tổ chức và cán bộ. Phấn đấu xây dựng đảng bộ đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh, Công đoàn vững mạnh xuất sắc, Đoàn thanh niên đạt loại tốt.

• **Một số biện pháp triển khai cơ bản**

Hoàn chỉnh mô hình Công ty và tăng cường quản lý, giám sát của Công ty mẹ đối với hoạt động của các công ty thành viên và liên kết theo đặc thù với từng lĩnh vực hoạt động

Tiếp tục cải tổ, củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý điều hành và các đơn vị trực thuộc theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm đảm bảo có đội ngũ cán bộ lãnh đạo, kỹ sư và chuyên viên giỏi để điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.

Xem con người là yếu tố quan trọng trong sự phát triển của doanh nghiệp, đề cao việc đào tạo, tuyển dụng đội ngũ cán bộ công nhân viên giỏi, có kinh nghiệm.

Để người lao động yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty, hàng năm phải nâng cao thu nhập cho CBCNV toàn Tổng công ty, xây dựng chế độ đãi ngộ phù hợp cho các cán bộ, công nhân viên có năng lực. Đồng thời tạo cơ chế linh hoạt làm động lực cho việc rèn luyện phấn đấu vươn lên để trở thành những cán bộ chủ chốt của công ty.

Công tác đào tạo phải trở thành kế hoạch thường xuyên hàng năm, từ việc đào tạo về ngoại ngữ, các lớp chuyên môn ngắn hạn cho đến việc cử đi đào tạo ở nước ngoài.

Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn bằng các biện pháp như: đầu tư từng giai đoạn theo nhu cầu thị trường, lấy nguồn thu từ khấu hao, lợi nhuận để đầu tư phát triển.

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có)

Công ty không có tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Bảng 17: Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Phan Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
2	Ông Lê Văn Nghĩa	Thành viên HĐQT kiêm tổng giám đốc	Thành viên điều hành
3	Ông Vũ Duy Quang	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành

1.1 Ông Phan Thanh Hải - Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	Phan Thanh Hải
Số CMTND	Hộ chiếu: B2412856
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	1972

Nơi sinh	Việt Trì – Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Huyện Phú Xuyên – TP Hà Nội
Địa chỉ thường trú	P 212 TT Bệnh viện Việt Xô, Thanh Lương Quận Hai Bà Trưng – TP Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0905955896
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư
Quá trình công tác	
Từ năm 1994 – năm 1997	Liên hiệp các hiệp hội xe đạp-xe máy Hà Nội
Từ năm 1997 - năm 2008	Phó trưởng phòng Khoa học công nghệ, Phó Giám đốc Trung tâm R&D, Ủy viên chuyên trách HĐKH, Tổng Công ty công nghiệp ô tô Việt Nam, Ủy viên HĐKH Bộ Giao thông vận tải và Bộ Khoa học CN
Từ năm 2008 - năm 2012	Giám đốc kiêm UV HĐQT Công ty CP Thương mại và đầu tư TVT Việt Nam
Từ tháng 1/2013 – tháng 10/2016	- Cố vấn cao cấp HĐQT Công ty TNHH đầu tư và kinh doanh bất động sản Khu Đông; Công ty TNHH Thịnh Điền - Trưởng phòng Đầu tư tài chính Tổng Công ty LICOGI - CTCP
Từ 01/11/2016 đến nay	- Cố vấn cao cấp HĐQT Công ty TNHH đầu tư và kinh doanh bất động sản Khu Đông; Công ty TNHH Thịnh Điền - Trưởng phòng Đầu tư tài chính Tổng Công ty LICOGI - CTCP - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Chức vụ công tác hiện nay tại TC DKGD	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	- Cố vấn cao cấp HĐQT Công ty TNHH đầu tư và kinh doanh bất động sản Khu Đông; Công ty TNHH Thịnh Điền - Trưởng phòng Đầu tư tài chính Tổng Công ty LICOGI - CTCP
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	- Sở hữu cá nhân: Không có - Sở hữu đại diện Tổng công ty LICOGI – CTCP: 781.750 cổ phiếu tương ứng 26,85% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

1.2 Ông Lê Văn Nghĩa – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Họ và tên	Lê Văn Nghĩa
Số CMTND	012723036
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	22/5/1972
Nơi sinh	Hoàng Tiến – Hoàng Hóa - Thanh Hóa
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hoàng Tiến – Hoàng Hóa - Thanh Hóa
Địa chỉ thường trú	Số 2 ngách 31/4 ngõ 31 Trần Quốc Hoàn – Cầu Giấy – Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở Cơ quan	024 39655910
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ
Quá trình công tác	
Từ tháng 7/1995 – tháng 04/2010	Tháng 7/1995 vào làm ở Công ty cho đến nay
Từ tháng 05/2010 đến nay	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư, xây lắp và Vật liệu xây dựng Đông Anh
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư, xây lắp và Vật liệu xây dựng Đông Anh
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Số cổ phần sở hữu cá nhân: 19.602 cổ phiếu chiếm 0,66% Vốn Điều lệ Số cổ phần sở hữu đại diện Tổng công ty LICOGI - CTCP: 442.500 cổ phiếu chiếm 15% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Vợ: Lê Thị Hải Hồng sở hữu: 72.058 chiếm 2,44% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

1.3 Ông Vũ Duy Quang – Thành viên HĐQT

Họ và tên	Vũ Duy Quang
Số CMTND	011942118
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	29/01/1975
Nơi sinh	P.Quang Trung, TP.Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ hiện nay	Phòng 2315, Nhà R4, Số 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	P.504, nhà G1, Ngõ 32A Phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Hà Nội.
Điện thoại liên lạc ở Cơ quan	024 39655910
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác	
Từ 01/07/1996 -	Cán bộ kỹ thuật-Phòng xây dựng-Tổng CT xây dựng và phát triển

01/10/1996	hạ tầng (LICOGI)
Từ 1/10/1996 - 20/12/1996	Cán bộ kỹ thuật-Biệt phái tại công ty lắp máy điện nước thuộc TCT LICOGI-Thi công tại công trường nhà máy TOYOTA Vĩnh Phúc
Từ 20/12/1996 - 1/10/2000	Cán bộ kỹ thuật-Phòng xây dựng- CT tư vấn xây dựng thuộc TCT LICOGI
Từ 1/10/2000 - 30/12/2000	Cán bộ kỹ thuật-Biệt phái tại công ty lắp máy điện nước thuộc TCT LICOGI-Thi công tại công trường nhà máy nhiệt điện Phả Lại 2
Từ 30/12/2000 - tháng 5/2002	Cán bộ kỹ thuật-Phòng xây dựng- CT tư vấn xây dựng thuộc TCT LICOGI
Từ tháng 6/2002 – tháng 3/2003	Xưởng phó-phụ trách thiết kế 1-Công ty tư vấn xây dựng thuộc TCT LICOGI
Từ tháng 4/2003 - 11/2003	Phó giám đốc-Công ty tư vấn xây dựng- thuộc TCT LICOGI
Từ tháng 11/2003 - 11/2004	Quyền GD-Công ty tư vấn xây dựng-thuộc TCT LICOGI
Từ tháng 12/2004 - 08/2008	Giám đốc Công ty tư vấn xây dựng-thuộc Tổng công ty LICOGI - CTCP
Từ tháng 9/2008 – 20/04/2017	Phó tổng giám đốc Tổng công ty LICOGI - CTCP
Từ 21/04/2017 – 08/08/2017	Phó tổng giám đốc Tổng công ty LICOGI – CTCP, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư, xây lắp và Vật liệu xây dựng Đông Anh
Từ 09/08/2017 – đến nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư, xây lắp và Vật liệu xây dựng Đông Anh
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên HĐQT
Chức vụ công tác hiện nay tại TC khác	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Không

của những người liên quan	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

2. Ban kiểm soát

Bảng 18: Thành viên ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Trọng Nghĩa	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Trần Thị Kim Hia	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Ông Lương Văn Bầy	Thành viên Ban Kiểm soát

2.1. Ông Nguyễn Trọng Nghĩa - Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên	Nguyễn Trọng Nghĩa
Số CMTND	011803780
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	17/10/1973
Nơi sinh	Cao Bằng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Dân Chủ - Hòa An - Cao Bằng
Địa chỉ thường trú	Tổ 6 Thị Trấn Đông Anh - Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	024 38836703
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Quá trình công tác	
Từ tháng 1/1997 - tháng 05/2011	Kế toán viên Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Từ tháng 10/2001 - tháng 6/2005	Kế toán viên Công ty CP Nam Long, Thanh Trì, Hà Nội
Từ tháng 7/2005 - tháng 12/2007	Kế toán viên Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh

Từ tháng 1/2008 - tháng 10/2010	Trưởng phòng TC-KT Công ty CP Đầu tư Phát triển và VLXD Đông Anh - 9
Từ tháng 11/2010- tháng 5/2011	Phó Phòng TC-KT Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Từ tháng 6/2011 đến nay	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách Công ty cổ phần Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Số cổ phần sở hữu cá nhân: 4.370 cổ phiếu, chiếm 0,15% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

2.2 Bà Trần Thị Kim Hoa – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên	Trần Thị Kim Hoa
Số CMTND	019176000003
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	18/09/1976
Nơi sinh	Đồng Tiến, Phố Yên, Thái Nguyên
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ hiện nay	Căn hộ số 1401A, chung cư LICOGI 13, Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Địa chỉ thường trú	Nhà số 7/1, TT 256 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở Cơ quan	024 38836703
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán tài chính, Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác	
Tháng 08/1996 – tháng 07/2010	Chuyên viên phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Xây dựng và phát triển hạ tầng-LICOGI
Từ tháng 08/2010 đến 06/2012	Phó Kế toán trưởng tổng Công ty, Kiểm soát viên kiêm nhiệm Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng-LICOGI
Từ tháng 07/2012 đến 12/2015	Kiểm soát viên trưởng Tổng công ty LICOGI-TNHH MTV
Từ 01/2016 – 20/04/2017	Kiểm soát viên chuyên trách Tổng công ty LICOGI-CTCP
Từ 21/07/2017 - đến nay	Kiểm soát viên chuyên trách Tổng công ty LICOGI-CTCP, Thành viên BKS Công ty cổ phần Đầu tư, Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đông Anh
Chức vụ công tác hiện nay tại TC DKGD	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ công tác hiện nay tại TC khác	Kiểm soát viên chuyên trách Tổng công ty LICOGI-CTCP
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không
2.3 . Ông Lương Văn Bảy – Thành viên Ban Kiểm soát	
Họ và tên	Lương Văn Bảy
Số CMTND	001075008533
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	13/03/1975
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ hiện nay	Số 1, ngõ 54, khối 4, P.La Khê, quận Hà Đông, TP.Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Thôn Hoàng Đông, xã Hoàng Long, huyện Phú Xuyên, TP.Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở Cơ quan	024 38836703
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác	
12/1995-05/2002	Công ty CG&XL số 10
05/2002-04/2008	Phó Giám đốc-Ban điều hành dự án FL2 Liên danh Cienco4-Licogi
05/2008-03/2015	Trưởng phòng KT-KH Công ty Licogi số 1
03/2015-10/2015	Phó GD kiêm trưởng phòng KT-KH công ty Licogi số 1
10/2015-07/2016	Trưởng VP ĐD tại Hà Giang Tổng công ty Licogi
07/2016 – 20/04/2017	Phó trưởng - phòng Kinh tế - Kế hoạch Tổng công ty LICOGI - CTCP
Từ 21/07/2017 – đến	Phó trưởng - phòng Kinh tế - Kế hoạch Tổng công ty LICOGI -

nay	CTCP, Thành viên BKS Công ty cổ phần Đầu tư, Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đồng Anh
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên Ban Kiểm soát
Chức vụ công tác hiện nay tại TC khác	Phó trưởng - phòng Kinh tế - Kế hoạch Tổng công ty LICOGI - CTCP
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

3. Ban Tổng Giám đốc

Bảng 19: Thành viên ban Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Lê Văn Nghĩa	Tổng Giám đốc
2	Ông Chu Mạnh Hùng	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Phạm Bình Minh	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Nguyễn Hồng Quang	Phó Tổng Giám đốc

3.1. Sơ yếu lý lịch của Ông Lê Văn Nghĩa – Tổng giám đốc đã được trình bày tại mục Hội đồng Quản trị

3.2. Ông Chu Mạnh Hùng – Phó tổng giám đốc

Họ và tên	Chu Mạnh Hùng
-----------	---------------

Số CMTND	011520791
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	08/6/1961
Nơi sinh	Hương Ngải – Thạch Thất – Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hương Ngải – Thạch Thất – Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Tổ 6 Thị Trấn Đông Anh – Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở Cơ quan	04 38837784
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Quá trình công tác	
Tháng 3/1983 – năm 1998	Vào làm tại Công ty
Từ năm 1999 - 20/04/2017	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư, Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đông Anh
Từ 21/04/2017 – đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư, Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đông Anh
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư, Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đông Anh
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Số cổ phần sở hữu cá nhân: 18.970 cổ phiếu chiếm 0,64% Vốn Điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	- Vợ: Lương Thị Cúc sở hữu: 28.958 chiếm 0,98% vốn điều lệ - Con gái: Chu Thị Huyền Trang sở hữu: 9.032 chiếm 0,31% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không

Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

3.3. Ông Phạm Bình Minh – Phó tổng giám đốc

Họ và tên	Phạm Bình Minh
Số CMTND	012170833
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	08/3/1974
Nơi sinh	Thanh Lâm - Thanh Chương – Nghệ An
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thanh Lâm - Thanh Chương – Nghệ An
Địa chỉ thường trú	Căn hộ 707 số 9A ngõ 233 Dịch vọng Hậu – Quận Cầu Giấy – TP Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 38832375
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Quá trình công tác	
Từ tháng 5/1995 – tháng 11/2012	Tháng 5/1995 vào làm ở Công ty cho đến nay
Từ tháng 12/2012 – 20/04/2017	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Từ 21/04/2017 – đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Phó Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Chức vụ công tác hiện nay tại TC khác	Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Số cổ phần sở hữu cá nhân: 22.498 cổ phiếu, chiếm 0,76% Vốn Điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

3.4. Ông Nguyễn Hồng Quang – Phó tổng giám đốc

Họ và tên	Nguyễn Hồng Quang
Số CMTND	011584613
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	15/9/1972
Nơi sinh	Thị trấn Đông Anh – Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Vũ Công – Kiến Xương – Thái Bình
Địa chỉ thường trú	Tổ 6 Thị Trấn Đông Anh – Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 38832504
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư
Quá trình công tác	
Từ tháng 3/1995 – tháng 11/2003	Kỹ thuật, Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Từ tháng 12/2003 - tháng 8/2004	Phó Quản đốc, Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Từ tháng 9/2004 – tháng 7/2005	Quyền Quản đốc, Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh

Từ tháng 8/2005 - tháng 6/2008	Quản đốc, Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Từ tháng 7/2008 - tháng 11/2012	Giám đốc XN TLDA, Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Từ tháng 12/2012 - tháng 3/2013	Phó Tổng Giám đốc, Phó Chủ tịch Công đoàn, Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Từ tháng 3/2013 – 20/04/2017	Thành viên HĐQT, Phó TGD, Phó Chủ tịch Công đoàn, Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Từ 21/04/2017 – đến nay	Phó TGD, Phó Chủ tịch Công đoàn, Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Phó Tổng Giám đốc, Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Chức vụ công tác hiện nay tại TC khác	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Số cổ phần sở hữu cá nhân: 15.433 cổ phiếu, chiếm 0,52% vốn điều lệ. Số cổ phần sở hữu đại diện Tổng công ty LICOGI - CTCP: 295.000 cổ phiếu, chiếm 10% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

4. Kế toán trưởng: Bà Hoàng Thị Thu An – Kế toán trưởng

Họ và tên	Hoàng Thị Thu An
Số CMTND	011584635
Giới tính	Nữ

Ngày tháng năm sinh	03/6/1972
Nơi sinh	Nham Sơn – Yên Dũng – Hà Bắc
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hưng Lĩnh – Hưng Nguyên – Nghệ An
Địa chỉ thường trú	Xóm Trong – Uy Nỗ - Đông Anh – Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 38832184
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Quá trình công tác	
Tháng 02/1992 – tháng 04/2010	Làm việc tại phòng kế toán Công ty cổ phần Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Từ tháng 5/2010 đến nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư, Xây lắp và VLXD Đông Anh
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Kế toán trưởng
Chức vụ công tác hiện nay tại TC khác	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Số cổ phần sở hữu cá nhân: 14.904 cổ phiếu, chiếm 0,51% vốn Điều Lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	- Mẹ Vi Thị Nim sở hữu: 4.217 cổ phiếu chiếm 0,14% vốn điều lệ - Em trai: Hoàng Ngọc Sơn sở hữu: 783 cổ phiếu chiếm 0,027% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không
--	-------

5. Kế hoạch tăng cường quản trị:

Công ty tập trung tổ chức quản lý, kiểm soát mọi hoạt động sản xuất và kinh doanh bằng bộ máy quản lý điều hành gọn nhẹ, hiệu quả thông qua việc xây dựng mô hình quản lý, điều hành điện tử:

Đưa vào sử dụng các ứng dụng các tiến bộ của công nghệ thông tin như: các phần mềm quản lý nhân sự, tiền lương, quản lý khách hàng, kế toán....

Xây dựng các chức danh phù hợp với phạm vi công việc rõ ràng cho mọi thành phần nhân lực trong Công ty. Các chức danh có chính sách đào tạo được chi tiết theo các vị trí đã quy hoạch và theo nhu cầu mở rộng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm của Công ty.

Quan tâm thu hút nguồn nhân lực ngoài Công ty có năng lực, kinh nghiệm và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty. Áp dụng các chính sách ưu đãi đặc biệt cho từng trường hợp cụ thể.

Ngoài ra, Công ty có kế hoạch tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Điều hành và bộ máy giúp việc của Công ty bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty; tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

Công ty đã và đang thực hiện đúng các quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng đồng thời Công ty cũng cam kết sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP trong đại hội cổ đông gần nhất.

Công ty Cổ phần Đầu tư, Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đông Anh đã tiến hành sửa đổi điều lệ công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014 và các quy định của pháp luật.

Ban kiểm soát công ty chưa có thành viên nào là kế toán viên, Công ty cam kết sẽ kiện toàn trong thời gian tới.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản thông tin tóm tắt này là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

PHỤ LỤC

Hồ sơ kèm theo bao gồm:

Báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ năm 2016

Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất 2016

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, XÂY LẬP
VÀ VLXD ĐÔNG ANH**



GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
Nguyễn Thị Hạnh



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Văn Nghĩa